

Bản án số: 17/2018/HS-ST

Ngày: 17/5/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hùng Cường

Thẩm phán: Ông Trần Quốc Khánh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Võ Văn Thới

Bà Lê Phan Ngọc Rỹ

Bà Nguyễn Thị Nhường

- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Hoàng Dung - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An tham gia phiên tòa:
Ông Huỳnh Trung Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 5 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 11/2018/TLST-HS ngày 09/3/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2018/QĐXXST-HS ngày 03/5/2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn D, sinh năm 1970 tại Tiền Giang; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp HL, xã HĐ, huyện CT, tỉnh Tiền Giang; Chỗ ở hiện nay: Ấp ĐB, xã KB, huyện TT, tỉnh Long An; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn D1, sinh năm 1950 (đã chết) và bà Lê Thị N, sinh năm 1952 (đã chết); có vợ là Nguyễn Thị Ngọc G, sinh năm 1976 và 02 con, lớn sinh năm 1993, nhỏ sinh năm 1996; tiền án: không; tiền sự: không; bị bắt tạm giam từ ngày 10/9/2017 đến nay. (có mặt)

Đại diện hợp pháp của bị cáo: Nguyễn Thị Ngọc G, sinh năm 1976; Nơi ĐKKHKT: Ấp HL, xã HĐ, huyện CT, tỉnh Tiền Giang; Nơi tạm trú: Ấp ĐB, xã KB, huyện TT, tỉnh Long An. (có mặt)

Người bào chữa: Bà Trần Thị Mai H là Luật sư Văn phòng luật sư TMH, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Long An bào chữa chỉ định cho bị cáo Nguyễn Văn D. (có mặt)

Bị hại: Nguyễn Văn M, sinh năm 1986 (đã chết).

Đại diện hợp pháp của bị hại: Nguyễn Văn T, sinh năm 1964; Nơi ĐKKHKT: Ấp BM, xã KB, huyện TT, tỉnh Long An. (có mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Cao Thị Ngọc H1, sinh năm 1991; Nơi ĐKKHKT: Ấp T1, xã ĐĐ, huyện CT, tỉnh Tiền Giang.

Đại diện theo ủy quyền của chị H1: Cao Ngọc T2, sinh năm 1986; Nơi ĐKKTT: Ấp T1, xã ĐĐ, huyện CT, tỉnh Tiền Giang. (có mặt)

Người làm chứng:

- Nguyễn Văn V, sinh năm 1980; Nơi cư trú: Ấp ĐBiên, xã KB, huyện TT, tỉnh Long An. (có mặt)

- Lưu Văn M1, sinh năm 1969; Nơi cư trú: Ấp ĐBiên, xã KB, huyện TT, tỉnh Long An. (vắng mặt)

- Nguyễn Văn C, sinh năm 1955; Nơi cư trú: Ấp ĐB, xã KB, huyện TT, tỉnh Long An. (có mặt)

- Nguyễn Hữu H2, sinh năm 1984; Nơi cư trú: Ấp ĐB, xã KB, huyện TT, tỉnh Long An. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 10/9/2017, Nguyễn Văn D sau khi uống rượu đến quán giải khát của Nguyễn Hữu H2 tại ấp ĐB, xã KB uống nước mía cùng Lưu Văn M1, Nguyễn Văn C. Khoảng 15 phút sau Nguyễn Văn M (đã say rượu) đến hỏi nhóm người này “*có C1 ở đây không?*”, có người trả lời không có. Sau đó M vào bàn ngồi, D cầm ly nước mía đang uống mời M cùng uống, nước mía trong ly đổ vào áo M nên M và D cự cãi, M dùng tay đánh vào sau gáy của D 01 cái, D đứng dậy nói “*mày ở đây chờ tao, mười phút sau tao đến tính*”. Nói xong D lấy xe đạp về nhà lấy con dao trên cán có khắc chữ “Đ” bọc nhựa màu đen dài 13cm, cán dao dài 6,5cm, lưỡi dao dài 6,5cm, mũi nhọn, nơi rộng nhất 03cm rồi đi xe đạp quay lại quán nước mía. D đến nơi M đang ngồi nói “*bây giờ muốn gì*”, M đứng dậy thì bị D cầm dao bằng tay trái đứng đối diện M đâm một nhát trúng vào ngực trái, M tung chạy về hướng cửa quán và nói “*chết tôi rồi*” và ngã quỵ xuống mặt đường. Mọi người đưa M đến Bệnh viện đa khoa huyện TT cấp cứu nhưng M đã tử vong. D cầm dao ném xuống đường 30/4 cách hiện trường khoảng 10m rồi đi về nhà nói với em vợ là Nguyễn Văn V biết đã đâm M chết. Ngay sau đó Công an xã Kiến Bình đến bắt D và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 85/TT.NNCC ngày 03/10/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Long An kết luận:

- Dấu hiệu chính qua giám định: Vết thương hờ, bờ mép sắc gọn vùng ngực trái, thấu ngực, thủng quai động mạch chủ.

- Nguyễn Văn M tử vong do vết thương thấu ngực trái, thủng đứt quai động mạch chủ gây choáng mất máu, máu chảy đầy xoang màng tim gây ngưng tim.

Tại bản kết luận giám định pháp y số 564/KL-VPYTW ngày 25/12/2017 của Viện Pháp y tâm thần Trung ương Biên Hòa đối với Nguyễn Văn D như sau:

- Về y học: Trước, trong, sau khi gây án và hiện tại đương sự bị bệnh rối loạn nhân cách và hành vi thực tổn (F07.8-ICD.10)

- Về năng lực nhận thức và điều khiển hành vi: Tại thời điểm gây án và hiện nay, đương sự bị hạn chế năng lực nhận thức và điều khiển hành vi.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 con dao cán có khắc chữ “Đ” bọc nhựa màu đen dài 13cm, cán dao dài 6,5cm, lưỡi dao dài 6,5cm, mũi nhọn, nơi rộng nhất 03cm; 01 cái ly thủy tinh có quai cầm; 03 cái ly nhựa có quai cầm; 01 đôi dép nhựa màu xanh; 01 ly thủy tinh (loại ly uống rượu); 01 áo thun màu xám ngắn tay có một vết rách dài 02cm x 0,2cm ở ngực trái.

Tại cáo trạng số 13/CT-VKSLA-P1 ngày 07/3/2018 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An truy tố bị cáo Nguyễn Văn D về tội “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 93 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa sơ thẩm,

Bị cáo Nguyễn Văn D thừa nhận hành vi phạm phạm tội của bị cáo thực hiện đúng như nội dung cáo trạng đã truy tố: Khoảng 16 giờ ngày 10/9/2017, trong lúc uống nước mía tại quán của anh Nguyễn Hữu H2, bị cáo mời Nguyễn Văn M uống nước mía nhưng anh M không uống do khi mời nước mía đổ vào áo của M nên anh M dùng tay đánh vào gáy bị cáo, bị cáo vì tức giận nên đã về nhà lấy dao dài 13cm quay trở lại quán nước mía đâm một nhát vào ngực trái của anh M. Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội giết người là đúng không oan, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét xử phạt bị cáo mức án thấp để bị cáo sớm trở về gia đình lo việc bồi thường cho gia đình bị hại và cấp dưỡng nuôi con của anh M. Đối với yêu cầu bồi thường thiệt hại của đại diện bị hại và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con của anh M bị cáo đồng ý, xin Hội đồng xét xử xem xét.

Ông Nguyễn Văn T là cha ruột của bị hại Nguyễn Văn M đồng thời cũng là đại diện theo ủy quyền của bà Lê Thị Y là mẹ ruột của bị hại. Sau khi M chết, ông T và bà Y là người trực tiếp tổ chức đám tang cho M, tổng cộng số tiền mai táng phí là 43.183.000đồng. Chị Nguyễn Thị Ngọc G là vợ của bị cáo đã bồi thường cho gia đình ông 10.000.000đồng, ông và bà Y yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền mai táng phí còn lại là 33.183.000đồng và bồi thường tổn thất tinh thần số tiền 50.000.000đồng. Tại phiên tòa ông yêu cầu bị cáo bồi thường tổng cộng số tiền là 83.183.000đồng và xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo mức án nhẹ nhất.

Anh Cao Ngọc T1 là đại diện theo ủy quyền của chị Cao Thị Ngọc H1 trình bày: Chị Cao Thị Ngọc H1 là vợ của Nguyễn Văn M nhưng đã ly hôn năm 2013, chị H1 và anh M có 01 con chung tên Nguyễn Cao Bảo H3, sinh ngày 12/02/2011. Theo quyết định số 60/2013/QĐST-HNGĐ ngày 21/10/2013 của Tòa án nhân dân huyện Tân Thạnh, tỉnh Long An thì anh M có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 575.000đồng cho đến khi cháu H3 tròn 18 tuổi. Nay bị cáo đã gây ra cái chết cho anh M nên anh đại diện chị H1 yêu cầu bị cáo cấp dưỡng nuôi con của anh M mỗi tháng 575.000đồng.

Đại diện hợp pháp của bị cáo chị Nguyễn Thị Ngọc G trình bày: Chị là vợ của bị cáo Nguyễn Văn D, sự việc bị cáo đâm chết anh M chị không chứng kiến. Sau khi anh M chết, chị có đến thăm hỏi gia đình bị hại và phụ giúp chi phí mai táng số tiền 10.000.000đồng. Trong khi bị tạm giam bị cáo D có nhờ chị đứng ra bồi thường theo yêu cầu của gia đình bị hại, chị có thương lượng với gia đình bị hại nhưng số tiền gia đình bị hại yêu cầu bồi thường quá lớn so với khả năng của gia đình chị. Tại phiên tòa, đại diện bị hại yêu cầu bồi thường số tiền 83.183.000đồng và cấp dưỡng nuôi con của anh M mỗi tháng 575.000đồng, bị cáo đồng ý nên chị cũng không có ý kiến gì.

Những người làm chứng trình bày tại tòa: Ông Nguyễn Văn C ngồi uống nước mía cùng với bị cáo và anh M, ông trực tiếp chứng kiến sự việc bị cáo mời M uống ly nước mía bị cáo đã uống và làm đổ nước mía lên người M nên M có đánh lên sau gáy bị cáo một cái. Sau đó bị cáo đạp xe đạp đi rồi quay lại quán, ông không thấy bị cáo cầm dao nhưng ông thấy bị cáo giơ dao đâm một nhát vào ngực trái của anh M. M chạy ra cửa quán thì ngã quỵ, được mọi người đưa đi cấp cứu nhưng M đã tử vong trên đường đi. Anh Nguyễn Hữu H2 là chủ quán nước mía nơi xảy ra vụ án, anh có chứng kiến bị cáo và anh M cự cãi nhau vì ly nước mía đổ lên áo anh M rồi anh đi vào nhà lấy mía nên không trực tiếp chứng kiến bị cáo đâm chết anh M, khi anh lấy mía quay trở ra quán thì thấy anh M đã bị đâm, nghe mọi người nói là D đâm anh M. Anh Nguyễn Văn V em rể của bị cáo Nguyễn Văn D, khoảng 17 giờ ngày 10/9/2017 anh đang ở nhà thì bị cáo D đến nói với anh bị cáo đã giết chết anh M, anh chưa phản ứng gì thì Công an đến bắt giữ D.

Kiểm sát viên phát biểu quan điểm giải quyết vụ án như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 10/9/2017, chỉ vì việc cự cãi trong lúc uống nước mía anh M có dùng tay đánh vào sau gáy bị cáo D một cái, tức giận bị cáo về nhà lấy một con dao cán bọc nhựa màu đen dài 6,5cm, mũi nhọn, lưỡi dao dài 6,5cm nơi rộng nhất 03cm quay lại quán giải khát, đứng đối diện anh M đâm một nhát thấu ngực trái, thủng quai động mạch chủ dẫn đến tử vong. Hành vi của bị cáo tỏ thái độ hung hăng, côn đồ dùng dao đâm chết người nên Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An truy tố bị cáo Nguyễn Văn D về tội “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 93 hay điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật, không oan. Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến mạng sống của người khác, gây đau thương mất mát lớn cho gia đình bị hại mà không gì có thể bù đắp được, gây mất trật tự tại địa phương nên cần có hình phạt nghiêm khắc cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian dài nhất định để giáo dục và phòng ngừa chung.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã nhờ vợ bồi thường khắc phục một phần hậu quả thay bị cáo, tại phiên tòa đại diện bị hại cũng xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; tại thời điểm gây án và hiện nay bị cáo bị hạn chế năng lực nhận thức và điều khiển hành vi đây là những tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, s, q Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, gia đình bên nội bị cáo từ ông, bà, cha, cô, chú đều tham gia kháng chiến trong thời kỳ chống Mỹ cứu nước được nhà nước công nhận, phong tặng Bà Mẹ Việt Nam anh hùng Lưu Thị H3, liệt sỹ Nguyễn Văn B, Nguyễn Văn N và phong tặng huy chương hạng nhì, hạng ba cho Nguyễn Văn B2, Nguyễn Thị T3, Lưu Thị H4, Nguyễn Văn D1, Nguyễn Văn N1 đã có thành tích trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Xét bị cáo phạm tội lần đầu, nhân thân không có tiền án tiền sự và có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 nên áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điểm n Khoản 1 Điều 123; các Điểm b, s, q Khoản 1 Điều 51 và Khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D từ 07 đến 09 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, ông T đại diện gia đình bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường 43.183.000đồng chi phí mai táng và bồi thường tổn thất tinh thần số tiền 50.000.000đồng. Yêu cầu này đã được chị G là vợ của bị cáo bồi thường 10.000.000đồng, ông T yêu cầu bồi thường tiếp 83.183.000đồng. Anh Cao Ngọc T2 là đại diện theo ủy quyền của chị Cao Thị Ngọc H1 yêu cầu bị cáo cấp dưỡng nuôi con của anh M tên Nguyễn Cao Bảo H3, sinh ngày 12/02/2011 mỗi tháng 575.000đồng cho đến khi cháu H3 tròn 18 tuổi. Các yêu cầu của ông T và anh T3 tại phiên tòa bị cáo đều đồng ý tự nguyện bồi thường và đại diện hợp pháp của bị cáo không có ý kiến gì nên đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 con dao cán có khắc chữ “Đ” bọc nhựa màu đen dài 13cm, cán dao dài 6,5cm, lưỡi dao dài 6,5cm, mũi nhọn, nơi rộng nhất 03cm; 01 cái ly thủy tinh có quai cầm; 03 cái ly nhựa có quai cầm; 01 đôi dép nhựa màu xanh; 01 ly thủy tinh (loại ly uống rượu); 01 áo thun màu xám ngắn tay có một vết rách dài 02cm x 0,2cm ở ngực trái.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Luật sư phát biểu bào chữa cho bị cáo như sau: Ngày 10/9/2017 bị cáo Nguyễn Văn D đã có hành vi dùng dao dài 13cm đâm một nhát thấu ngực trái của Nguyễn Văn M làm thủng quai động mạch chủ dẫn đến tử vong. Nguyên nhân chỉ vì mâu thuẫn nhỏ khi đang uống nước mía, bị cáo và anh M có cự cãi vì nước mía đổ vào áo của anh M nên anh M có đánh bị cáo một cái, vì bức tức nên bị cáo đã gây ra hành vi phạm tội. Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An truy tố bị cáo về tội “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 93 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội nên Luật sư không tranh luận về tội danh cũng như mức hình phạt mà Kiểm sát viên đã đề nghị. Tuy nhiên, đề nghị Hội đồng xét xử khi lượng hình có xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo như: Bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã nhờ vợ bồi thường khắc phục một phần hậu quả cho gia đình bị hại; tại thời điểm gây án và hiện nay bị cáo bị hạn chế năng lực nhận thức và điều khiển hành vi đây là những tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, s, q Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Trong vụ án này, bị hại cũng có một phần lỗi, tại phiên tòa đại diện bị hại cũng xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, người thân bên nội bị cáo từ ông, bà, cha, cô, chú đều tham gia kháng chiến trong thời kỳ chống Mỹ cứu nước được nhà nước công nhận, phong tặng Bà Mẹ Việt Nam anh hùng Lưu Thị H3, liệt sỹ Nguyễn Văn B, Nguyễn Văn N và phong tặng huy chương hạng nhì, hạng ba cho Nguyễn Văn B2, Nguyễn Thị T3, Lưu Thị H4, Nguyễn Văn D1, Nguyễn Văn N1 đã có thành tích trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước. Vì bị cáo phạm tội lần đầu, nhân thân không có tiền án tiền sự và có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 nên đề nghị áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo mức án thấp nhất. Về trách nhiệm dân sự, theo yêu cầu bồi thường của gia đình bị hại là quá cao so với khả năng của bị cáo nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét theo quy định pháp luật giảm một phần về trách nhiệm dân sự cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, Luật sư, đại diện bị hại, đại diện bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa sơ thẩm, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng:

Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Luật sư bào chữa cho bị cáo và bị cáo đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Qua lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và lời khai của những người làm chứng đã được thẩm tra tại phiên tòa đối chiếu với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản xác định hung khí gây án, kết luận giám định pháp y về tử thi cùng với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đủ cơ sở xác định: Khoảng 16 giờ ngày 10/9/2017, giữa Nguyễn Văn D và Nguyễn Văn M xảy ra mâu thuẫn nhỏ nhất trong lúc uống nước mía, do nước mía đổ vào áo M nên cả hai có lời qua tiếng lại, M dùng tay đánh và sau gáy D một cái, tức giận D về nhà lấy một con dao cán bọc nhựa màu đen dài 6,5cm, mũi nhọn, lưỡi dao dài 6,5cm nơi rộng nhất 03cm quay lại quán giải khát, đứng đối diện Nguyễn Văn M đâm một nhát thấu ngực trái, thủng quai động mạch chủ dẫn đến tử vong.

Hành vi của bị cáo chỉ vì mâu thuẫn nhỏ nhất không đáng mà dùng dao dài 13cm là hung khí nguy hiểm đâm vào vùng ngực trái là vùng trọng yếu làm thủng quai động mạch chủ dẫn đến bị hại tử vong, đã xâm phạm đến tính mạng của người khác là khách thể quan trọng nhất được pháp luật bảo vệ; gây đau thương, mất mát lớn cho gia đình nạn nhân; gây mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương, hành vi của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội “Giết người” có tính chất côn đồ. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An đã truy tố bị cáo về tội “Giết người” theo điểm n Khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ đúng pháp luật, không oan. Xét tính chất nguy hiểm của hành vi, hậu quả vụ án cần áp dụng hình phạt buộc cách ly xã hội đối với bị cáo trong thời gian nhất định để giáo dục và phòng ngừa. Khi quyết định hình phạt, xem xét cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 như bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải (điểm s khoản 1), bị cáo đã vận động gia đình bồi thường khắc phục một phần hậu quả cho gia đình bị hại (điểm b Khoản 1), tại thời điểm gây án và hiện nay bị cáo bị hạn chế năng lực nhận thức và điều khiển hành vi (điểm q khoản 1); tại phiên tòa đại diện bị hại cũng xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, người thân bên nội của bị cáo có ông, bà, cha, cô, chú đều tham gia kháng chiến trong thời kỳ chống Mỹ cứu nước được nhà nước công nhận, phong tặng Bà Mẹ Việt Nam anh hùng Lưu Thị H3, liệt sỹ Nguyễn Văn B, Nguyễn Văn N và phong tặng huy chương hạng nhì, hạng ba cho Nguyễn Văn B2, Nguyễn Thị T3, Lưu Thị H4, Nguyễn Văn D1, Nguyễn Văn N1 đã có thành tích trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Xét bị cáo phạm tội lần đầu, nhân thân không có tiền án tiền

sự và có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 nên áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt như đề nghị của Kiểm sát viên.

Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa ông T đại diện gia đình bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường 83.183.000đồng bao gồm 33.183.000đồng chi phí mai táng và 50.000.000đồng tổn thất tinh thần. Anh Cao Ngọc T2 đại diện theo ủy quyền của chị Cao Thị Ngọc H1 yêu cầu bị cáo cấp dưỡng nuôi con của anh M tên Nguyễn Cao Bảo H3, sinh ngày 12/02/2011; theo quyết định số 60/2013/QĐST-HNGĐ ngày 21/10/2013 của Tòa án nhân dân huyện Tân Thạnh, tỉnh Long An thì anh M có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 575.000đồng cho đến khi cháu H3 tròn 18 tuổi, nay bị cáo đã gây ra cái chết cho anh M nên chị H1 yêu cầu bị cáo cấp dưỡng nuôi con của anh M mỗi tháng 575.000đồng. Tại phiên tòa bị cáo đồng ý bồi thường và cấp dưỡng theo yêu cầu của ông T và chị H1 và đại diện hợp pháp của bị cáo cũng không có ý kiến gì nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

Về vật chứng:

- 01 con dao cán có khắc chữ “Đ” bọc nhựa màu đen dài 13cm, cán dao dài 6,5cm, lưỡi dao dài 6,5cm, mũi nhọn, nơi rộng nhất 03cm là hung khí gây án cần tịch thu tiêu hủy;

- 01 cái ly thủy tinh có quai cầm; 03 cái ly nhựa có quai cầm; 01 ly thủy tinh (loại ly uống rượu) không còn giá trị sử dụng nên tiêu hủy;

- 01 đôi dép nhựa màu xanh; 01 áo thun màu xám ngắn tay có một vết rách dài 02cm x 0,2cm ở ngực trái của bị hại, gia đình bị hại không có yêu cầu nhận lại và cũng không còn giá trị sử dụng nên tiêu hủy.

[3] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn D phạm tội “Giết người”.

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; các Điểm b, s, q Khoản 1 Điều 51 và Khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt:

Bị cáo **Nguyễn Văn D** 08 (tám) năm tù, thời hạn tù được tính từ ngày tạm giam bị cáo (10/9/2017). Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo cho việc kháng cáo, kháng nghị và thi hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015, Điều 591 Bộ luật Dân sự năm 2015,

Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa bị cáo Nguyễn Văn D và đại diện bị hại ông Nguyễn Văn T: Bị cáo có trách nhiệm bồi thường cho gia đình bị hại 83.183.000đồng bao gồm 33.183.000đồng chi phí mai táng và 50.000.000đồng bồi thường tổn thất tinh thần, do ông Nguyễn Văn T đại diện gia đình bị hại nhận.

Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa bị cáo Nguyễn Văn D và đại diện theo ủy quyền của chị Cao Thị Ngọc H1: Bị cáo Nguyễn Văn D có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con của bị hại tên Nguyễn Cao Bảo H3 sinh ngày 12/02/2011 mỗi tháng

575.000đồng từ tháng 9 năm 2017 cho đến khi cháu H3 tròn 18 tuổi, do chị Cao Thị Ngọc H1 là mẹ ruột cháu H3 nhận.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015,

Tịch thu tiêu hủy: 01 con dao cán có khắc chữ “Đ” bọc nhựa màu đen dài 13cm, cán dao dài 6,5cm, lưỡi dao dài 6,5cm, mũi nhọn, nơi rộng nhất 03cm; 01 cái ly thủy tinh có quai cầm; 03 cái ly nhựa có quai cầm; 01 đôi dép nhựa màu xanh; 01 ly thủy tinh (loại ly uống rượu); 01 áo thun màu xám ngắn tay có một vết rách dài 02cm x 0,2cm ở ngực trái.

4. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn D phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm, 4.160.000đồng án phí dân sự sơ thẩm và 300.000đồng án phí cấp dưỡng nuôi con.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp Cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án Dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án Dân sự.

Bản án sơ thẩm bị cáo; đại diện hợp pháp của bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. (Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chỉ có quyền kháng cáo phần liên quan đến quyền lợi của mình)./.

Nơi nhận:

- TANDCC tại TPHCM (01b);
 - VKSNDCC tại TPHCM (01b);
 - VKSND tỉnh Long An (01b);
 - Sở tư pháp tỉnh Long An (01b);
 - Cục THADS tỉnh Long An (01b);
 - Cơ sở giam giữ bị cáo (02b)
- (Giao cho bị cáo 01b);
- NTGTT khác;
 - Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Hùng Cường